

Số: 870 /ICT-TS

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2006

V/v: C/s thu tiền sử dụng đất.

Kính gửi: Cục Thuế tỉnh Kon Tum.

Trả lời Công văn số 205/CV-CT-TB ngày 23/2/2005 của Cục Thuế tỉnh Kon Tum hỏi về vướng mắc trong chính sách thu tiền sử dụng đất (SDĐ); Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điểm 1.9, Mục II Thông tư Liên tịch số 30/2005/TTLT/BTC-BTNMT ngày 18/4/2005 hướng dẫn việc luân chuyển hồ sơ của người SDĐ thực hiện nghĩa vụ tài chính ghi: Nguồn gốc sử dụng đất và được hiểu như sau: Căn cứ vào mục đích sử dụng của từng loại đất được giao đã nộp tiền SDĐ, được giao đất không phải nộp tiền SDĐ, hoặc đất do nhận thừa kế, nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất... (do cơ quan Tài nguyên - Môi trường ghi), cơ quan Thuế biết được đất đó được giao đã nộp tiền SDĐ hay không phải nộp tiền SDĐ hoặc đất đó là đất do nhận chuyển nhượng của người khác...; Thời điểm SDĐ (từ trước hoặc sau ngày 15/10/1993) được ghi tại Điểm 1.10 của phiếu chuyển thông tin. Ngoài các căn cứ ghi tại phiếu chuyển thông tin địa chính nêu trên, trong hồ sơ của người SDĐ thực hiện nghĩa vụ tài chính còn có giấy xác nhận của UBND xã, phường... xác nhận mốc thời gian đất đã được sử dụng từ trước hoặc sau ngày 15/10/1993, có phù hợp với qui hoạch không?, có tranh chấp không?... để làm căn cứ tính thu hay không thu tiền SDĐ chứ không phải chỉ căn cứ riêng vào Điểm 1.9 tại Thông tư nêu trên.

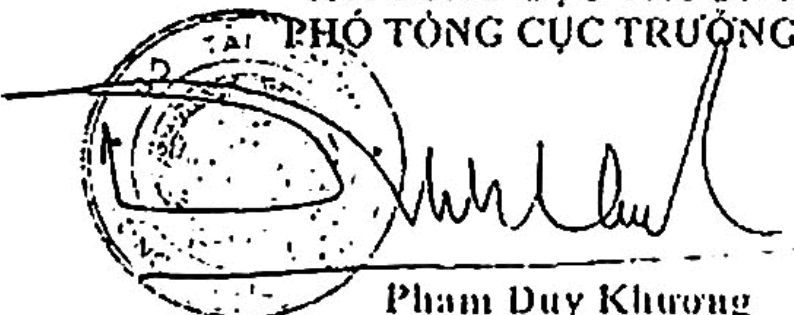
Trường hợp hồ sơ và phiếu chuyển thông tin địa chính để xác định nghĩa vụ nộp tiền SDĐ của người SDĐ chưa đầy đủ và hợp pháp thì cơ quan Thuế có quyền trả lại cho văn phòng đăng ký quyền SDĐ hoặc cơ quan Tài nguyên - Môi trường để bổ sung tiếp.

Tổng cục Thuế đề nghị Cục Thuế tỉnh Kon Tum liên hệ và phối hợp với Sở Tài nguyên - Môi trường của tỉnh để thống nhất việc xác định rõ các căn cứ và nội dung ghi trong hồ sơ của người SDĐ khi thực hiện nghĩa vụ tài chính theo đúng qui định của pháp luật./.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TS. 3



Phạm Duy Khương